

Chợ Gạo, ngày 06 tháng 12 năm 2021

Số: 349/2021/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 273/2021/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Võ Thị Hồng N**, sinh năm 1994;

Địa chỉ: ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Anh **Phan Thế H**, sinh năm 1992;

Địa chỉ: ấp P, xã K, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Hồng N và anh Phan Thế H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

+ Giao hai con chung là Phan Ngọc Thiên A, sinh ngày xx/xx/20xx và Phan Võ Quang K, sinh ngày xx/xx/20xx cho anh Phan Thế H trực tiếp nuôi dưỡng.

+ Anh Phan Thế H không yêu cầu chị Võ Thị Hồng N cấp dưỡng nuôi con.

+ Chị Võ Thị Hồng N được quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có tài sản chung và nợ chung.

- Về án phí: Chị Võ Thị Hồng N chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005072 ngày 05/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang. Chị Võ Thị Hồng N được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện C;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thanh Tuyền